TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 13-02-2026
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hoàng Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lạc
Ông Lý Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưởng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 494/2026/TLST-HNGĐ ngày 17/12/2025, về việc: *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2026/QĐST-HNGĐ ngày 05/02/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đỗ Thị H**, sinh năm 1976 (xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: B khu vực P, phường H, thành phố Cần Thơ
- *Bị đơn:* Ông **Võ Thành D**, sinh năm 1977 (vắng mặt)
Địa chỉ: B khu vực P, phường H, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết nguyên đơn bà Đỗ Thị H trình bày: Bà và ông D sau thời gian tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ (cũ) vào năm 2003. Quá trình chung sống ban đầu hạnh phúc về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đã sống ly thân từ nhiều năm nay. Hiện tại, bà xác định không còn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn. Về con chung: bà khai có 02 con chung tên Võ Thành C (nam), sinh ngày 20/6/2003 đã trưởng thành và cháu Võ Quốc T (nam), sinh ngày 01/10/2017 cháu có nguyện vọng sống với bà nên khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu không

yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: tự thỏa thuận. Về nợ chung bà khai không có.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết cho thấy, đây là vụ án hôn nhân và gia đình, về việc tranh chấp ly hôn nên căn cứ các Điều 28, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Quá trình giải quyết, có căn cứ để xác định bà H và ông D có phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng, ông bà đã sống ly thân từ nhiều năm nay. Xét thấy, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của bà H là có cơ sở để chấp nhận.

Về con chung: Cháu Võ Thành C (nam), sinh ngày 20/6/2003 đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết. Đối với cháu Võ Quốc T (nam), sinh ngày 01/10/2017 có nguyện vọng sống với mẹ nên giao cho bà H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành. Ghi nhận việc bà H không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà yêu cầu tự thỏa thuận nên không xem xét.

Về nợ chung: Bà xác định không có nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 92; Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị H được ly hôn với ông Võ Thành D.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Quốc T (nam), sinh ngày 01/10/2017 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành. Ông D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông D không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bà tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà xác định không có nên không xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0012045 ngày 11/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 3 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Diệp Hoàng Giang